

**TỔNG CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬN TẢI
DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG**

Số: *322*./VTDKĐD-TCHC
V/v: Báo cáo thường niên 2020 của PTT.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Công ty: Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
2. Mã Chứng khoán: PTT
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
4. Người thực hiện công bố thông tin: Lê Thanh Sơn – Giám đốc Công ty – Người đại diện theo pháp luật.
5. Nội dung của thông tin công bố:
 - Báo cáo thường niên năm 2020.
6. Địa chỉ website đăng tải Báo cáo thường niên năm 2020:
<http://pvtrans-ptt.com>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung công bố thông tin.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, TCHC.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



Lê Thanh Sơn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: CÔNG TY CP VẬN TẢI DẦU KHÍ ĐÔNG DƯƠNG

Năm báo cáo: 2020

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương
- Mã số doanh nghiệp: 0102327357
- Vốn điều lệ: 100.000.000 đồng (Một trăm tỷ đồng chẵn./.)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 113.130.650.856 đồng (Một trăm mười ba tỉ, một trăm ba mươi triệu, sáu trăm năm mươi nghìn, tám trăm năm mươi sáu đồng./.)
- Địa chỉ: Tầng 14, tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Số điện thoại: 024.3 5563031/3 5563032
- Số fax: 024.3 5563033
- Website: <http://pvtrans-ptt.com>
- Mã cổ phiếu: PTT

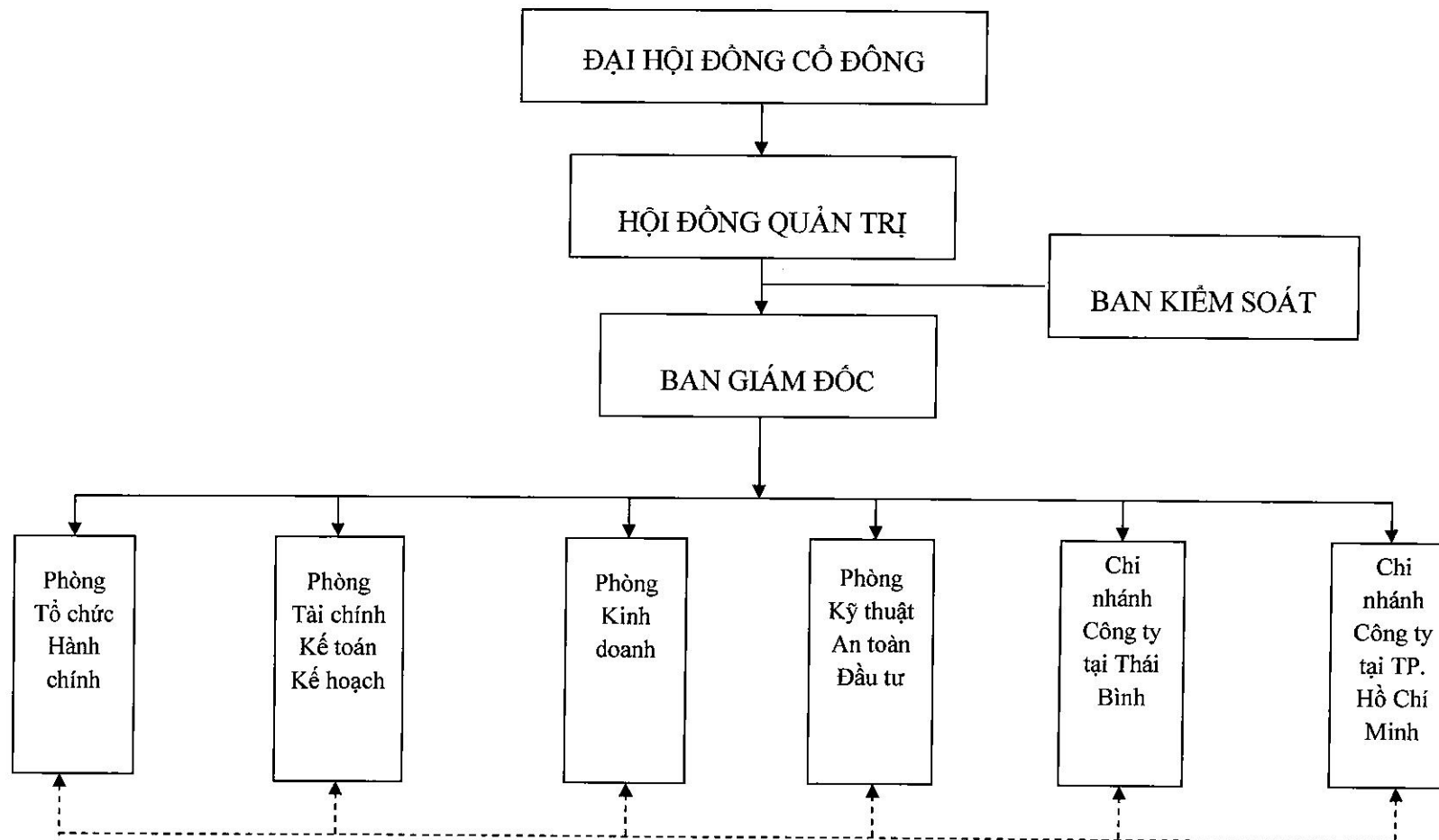
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần với mã số doanh nghiệp: 0102327357 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 25/7/2007 và cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 01/6/2015.

- Ngành nghề kinh doanh:
 - + Kinh doanh vận tải bằng ô tô các loại hình sau: vận chuyển hành khách theo hợp đồng; vận chuyển hành khách theo tuyến cố định; vận tải hàng hoá xăng, dầu, gas.
 - + Cho thuê xe tự lái.
 - + Buôn bán xăng, dầu, khí hoá lỏng.
 - + Dịch vụ bến đỗ xe, trạm dừng xe.
 - + Lữ hành nội địa và quốc tế.
 - + Sửa xe, bảo dưỡng xe, lắp đặt phụ tùng, phương tiện vận tải.
 - + Kinh doanh ngành gas: chế tạo, sửa chữa bình gas; chuyển đổi phương tiện vận tải sang sử dụng nhiên liệu khí hoá lỏng.
 - + Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
 - + Vận chuyển hành khách bằng xe buýt.
 - + Vận tải hàng hoá, vận chuyển hành khách bằng xe taxi.
 - + Kinh doanh bất động sản: đầu tư tạo lập, mua, nhận chuyển nhượng, thuê, thuê mua bất động sản để bán, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, cho thuê mua bất động sản.
 - + Dịch vụ quảng cáo, quản lý, đấu giá và tư vấn về bất động sản (không bao gồm hoạt động về tư vấn giá đất).
 - + Mua bán phân bón hoá học, phân vi sinh
 - + Đại lý mua, bán, ký gửi hàng hoá.
 - + Dịch vụ Quảng cáo thương mại.



- + Kinh doanh, buôn bán phụ tùng, thiết bị máy móc dân dụng và công nghiệp.
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Bán buôn hóa chất công nghiệp như: Các loại hạt nhựa Polypropylene (PP), Polyethylene (PE); Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình: Bán buôn văn phòng phẩm, đồ lưu niệm; Bán lẻ sách, báo, tạp chí”.
 - + Mua bán khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
 - + Mua bán than.
 - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển khí CNG.
 - + Thuê và cho thuê phương tiện, thiết bị vận chuyển than.
 - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí CNG, LPG, LNG và các loại khí hóa lỏng khác.
 - + Kinh doanh dịch vụ vận chuyển than bằng đường bộ và đường thủy.
 - + Cung ứng lao động tạm thời (Chi tiết: Cho thuê lại lao động) và Cung ứng và quản lý nguồn lao động (Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước).
 - + Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.
 - + Bốc xếp hàng hóa.
 - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ.
 - + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; Logistics; Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ.
 - + Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.
 - Địa bàn kinh doanh: Hà Nội, Thái Bình, Hồ Chí Minh.
3. *Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có
- 4. *Định hướng phát triển*
- Mục tiêu hoạt động của Công ty: Thu lợi nhuận tối đa, tăng giá trị Doanh nghiệp. Không ngừng nâng cao lợi ích của các cổ đông. Tạo công ăn việc làm, nâng cao thu nhập và tinh thần của người lao động. Phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh. Đóng góp cho ngân sách nhà nước.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Đầu tư, phát triển và kinh doanh - khai thác đội tàu dưới các hình thức như mua, thuê... trên cơ sở phù hợp với điều kiện thị trường, nhu cầu khách hàng, khả năng tài chính của Công ty PVTrans-PTT, đảm bảo hiệu quả đầu tư và trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ các quy định liên quan pháp luật tại Việt Nam và các công ước quốc tế. Đồng thời tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng - hiệu quả kinh doanh các lĩnh vực dịch vụ truyền thống đã có thế mạnh và kinh nghiệm như dịch vụ cho thuê xe văn phòng, cho thuê bồn chứa CNG, vận chuyển CNG bằng đầu kéo...

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Suy giảm giá dầu, giá LPG, suy thoái kinh tế, đại dịch Covid 19 ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động SXKD của Công ty, cho nên doanh thu đạt 55% KH và lợi nhuận đạt 13% KH so với kế hoạch năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty giao, cả hai chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đều không hoàn thành.

+ Lĩnh vực vận chuyển CNG:

Do sự sụt giảm giá dầu, giá khí LPG và dịch bệnh Covid 19 làm cho sản lượng CNG tiêu thụ sụt giảm do khách hàng cắt giảm sản lượng, chuyển sang dùng LPG với giá thấp.

Hoạt động vận chuyển CNG bằng đầu kéo tại khu vực phía Bắc trong quý II/2020 gần như không có việc, sản lượng 6 tháng cuối năm tuy có tăng nhưng cũng mới chỉ đảm bảo được bình quân 1 chuyến/xe/ngày.

Sản lượng vận chuyển bồn cho thuê cũng bị giảm mạnh, Công ty đã phải điều chỉnh giảm 10% đơn giá nhưng tần suất khai thác bồn cũng chỉ đạt gần 0,6 chuyến/bồn/ngày.

Kết quả năm 2020, doanh thu vận chuyển CNG chỉ đạt 92% và lợi nhuận gộp chỉ đạt 78% so với kế hoạch được giao.

+ Lĩnh vực kinh doanh cho thuê xe văn phòng:

Dịch vụ cung cấp xe chuyển gần như không phát sinh trong 6 tháng đầu năm do các quy định của Chính phủ về giãn cách xã hội trong thời gian dài. Trong 6 tháng cuối năm, hoạt động xe chuyển không ổn định, tần suất khai thác thấp, không có hiệu quả nên Công ty đã phải chấm dứt HĐLĐ với toàn bộ lái xe chuyển, tổ chức khai thác xe theo phương thức liên kết ngắn hạn trong thời gian chờ thanh lý để đảm bảo thu hồi đủ khấu hao và các chi phí liên quan, không để xe phải nằm bãi.

Trong bối cảnh nhu cầu thị trường xe cũ giảm mạnh đã ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của công tác thanh lý xe văn phòng nên không đảm bảo được kế hoạch đã đề ra.

Lợi nhuận từ công tác bán thanh lý xe văn phòng cho thuê chỉ đạt 0,3 tỷ đồng/KH 1,3 tỷ đồng.

Đồng thời, do phát sinh thêm chi phí của các xe nằm bãi chờ thanh lý, lợi nhuận gộp của lĩnh vực kinh doanh cho thuê xe văn phòng tại thị trường phía Nam năm 2020 của công ty chỉ đạt được hơn 76% kế hoạch được giao.

+ *Lĩnh vực dịch vụ thương mại:*

Do suy thoái kinh tế nhu cầu thương mại giảm dẫn đến doanh thu kinh doanh thương mại năm 2020 của công ty chỉ đạt 22% kế hoạch được giao.

+ *Lĩnh vực kinh doanh vận tải tàu biển:*

Nhận định thị trường vận chuyển dầu/hóa chất ổn định lâu dài hơn thị trường vận tải hàng rời nên công ty đã chuyển định hướng đầu tư từ tàu biển vận tải hàng rời sang tàu chở dầu/hóa chất. Đến tháng 12/2020, Công ty hoàn thiện xong FS dự án đầu tư 01 tàu chở dầu/hóa chất trọng tải khoảng 13.000DWT và đang triển khai trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự kiến đưa tàu vào khai thác trong quý III/2021.

Do công ty chưa hoàn thành được công tác đầu tư tàu nên toàn bộ kế hoạch kinh doanh vận tải biển năm 2020 không thực hiện được với doanh thu kế hoạch 31 tỷ đồng và lợi nhuận kế hoạch 4,3 tỷ đồng.

* *Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu*

ĐVT: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	So sánh với TH 2019	So sánh với KH 2020
1	Doanh thu	408,188	350,000	193,444	47%	55%
2	Lợi nhuận trước thuế	9,242	7,500	1,003	11%	13%
3	Lợi nhuận sau thuế	7,362	6,000	0,839	11%	14%
4	Nộp ngân sách nhà nước	9,702	9,120	9,770	101%	107%

Ghi chú:

(*)Chỉ tiêu lợi nhuận không đạt do:

- Dịch bệnh Covid 19, sự sụt giảm giá dầu, giá khí LPG và tình hình suy thoái kinh tế làm cho sản lượng CNG tiêu thụ sụt giảm (khách hàng cắt giảm sản lượng, chuyển sang dùng LPG với giá thấp) dẫn tới lĩnh vực vận chuyển CNG bằng đầu kéo và sản lượng sử dụng bồn giảm mạnh.

- Công ty đã chuyển định hướng đầu tư từ tàu biển vận tải hàng rời sang tàu chở dầu / hóa chất nên không phát sinh doanh thu, lợi nhuận của lĩnh vực kinh doanh vận tải biển trong năm 2020.

2. Tổ chức và nhân sự

* Ban điều hành gồm:

Ông Lê Thanh Sơn	Giám đốc (bổ nhiệm ngày 13 tháng 01 năm 2021)
Ông Nguyễn Quang Huy	Giám đốc (miễn nhiệm ngày 13 tháng 01 năm 2021)
Ông Phạm Hồng Chấn	Phó Giám đốc (nghỉ hưu từ ngày 01 tháng 12 năm 2020)
Ông Vũ Hoài Nam	Phó Giám đốc
Ông Bùi Hữu Cơ	Phó Giám đốc (bổ nhiệm ngày 07 tháng 7 năm 2020)
Ông Nguyễn Đình Chính	Kế toán trưởng

Tổng số lao động hiện tại tính đến thời điểm 31/12/2020 của Công ty là 208 người, trong đó:

* Khối trực tiếp SXKD:

Lĩnh vực/đơn vị	NV Điều hành	CN Lái xe
- Đội xe Văn phòng cho thuê:	0 người	04 người
- Chi nhánh Thái Bình:	04 người	-
- Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh:	09 người	179 người
Cộng:	13 người	183 người

* Khối lao động gián tiếp gồm 12 người.

- Ban Giám đốc: 03 người, gồm 1 GD và 2 PGD (01 Phó GD kiêm nhiệm Giám đốc Chi nhánh HCM đã tính ở Khối trực tiếp SXKD);

- Trưởng/phó phòng chức năng: 07 người (04 TP + 03 PP);

- Nhân viên văn phòng: 02 người.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Trong năm 2020, Công ty không thực hiện đầu tư

- Dự án cấp phép vùng nước neo đậu tàu vào cảng nhà máy nhiệt điện Thái Bình trên sông Trà Lý chưa triển khai được vì Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 bị chậm tiến độ.

4. Tình hình tài chính

Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	172.124.101.856	137.080.800.729	-20,36%
Doanh thu thuần	408.188.402.114	190.944.506.318	-53,22%
Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	3.436.969.804	606.854.336	-82,34%
Lợi nhuận khác	5.805.606.554	420.798.986	-92,75%
Lợi nhuận trước thuế	9.242.576.358	1.003.390.595	-89,14%
Lợi nhuận sau thuế	7.361.861.087	839.395.912	-88,60%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	5%	-	

• Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	2,09	3,69	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSNH - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	2,08	3,69	
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	0,35	0,17	
+ Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	0,53	0,21	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	347,82	26,27	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,37	1,39	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,018	0,0044	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,0653	0,0074	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,0428	0,0061	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,0084	0,0032	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a, Cổ phần: Công ty có 10.000.000 cổ phần, là cổ phần phổ thông, số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do 10.000.000 cổ phần

b, Cơ cấu cổ đông: Cổ đông lớn sở hữu 5% trở lên. Hiện có 868 cổ đông, trong đó 04 cổ đông là tổ chức, 864 cổ đông cá nhân. Trong 864 cổ đông cá nhân có 01 cổ đông nước ngoài.

c, Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d, Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty: Công ty hoạt động trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về môi trường và xã hội.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, mặc dù dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp nhưng Công ty vẫn đảm bảo an toàn tuyệt đối về con người và tài sản trong mọi hoạt động SXKD. Tuy nhiên, Công ty không đạt chỉ tiêu doanh thu và chỉ tiêu lợi nhuận được các cấp có thẩm quyền giao.

Công tác tổ chức quản trị, quản lý trong từng lĩnh vực kinh doanh tiếp tục có những điều chỉnh phù hợp, chuyển biến tích cực hơn so với những năm trước. Bộ máy quản lý điều hành được kiện toàn, sắp xếp lại theo nguyên tắc tinh giản bộ máy trực tiếp, gián tiếp, tiết kiệm chi phí hành chính, nâng cao năng lực sản xuất trực tiếp (giảm 39 lao động trực tiếp và gián tiếp). Các quy định, quy chế được rà soát, cập nhật, bổ sung, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty. Công ty đã thực hiện bán thanh lý thu hồi vốn đã đầu tư đối với 42 xe ô tô kinh doanh không có hiệu quả.

Công ty luôn chấp hành tất cả quy định của pháp luật và các quy chế, quy định của đơn vị trong công tác quản trị, quản lý tại đơn vị.

Tình hình tài chính và công nợ phải thu đã được quản lý chặt chẽ, không có khoản công nợ khó đòi mới phát sinh. Các khoản công nợ phải trả được kiểm soát và quản lý chặt chẽ, Công ty tận dụng tốt dòng tiền trong kinh doanh để có lợi nhất cho Công ty, không để tình trạng phản hồi xấu của khách hàng. Các khoản nợ phải trả nhà nước được thanh toán đầy đủ.

Công ty đã tăng cường kiểm soát chi phí bảo dưỡng, sửa chữa, định mức của xe đầu kéo, xe văn phòng; hoàn thiện hệ thống kế toán quản trị để tăng cường công tác kiểm soát doanh thu, chi phí, công nợ các lĩnh vực kinh doanh.

2. *Tình hình tài sản, nợ phải trả.*

* Tình hình tài sản

Tổng số phương tiện kinh doanh vận tải tại 31/12/2020: 49 xe:

- + Xe văn phòng tại Hà Nội: 15 xe từ 05 đến 47 chỗ.
- + Xe văn phòng tại Chi nhánh HCM : 34 xe
- + Xe đầu kéo vận chuyển CNG : 02 xe đầu kéo.
- + Bồn chứa CNG và rơ moóc : 06 bộ.

* Tình hình nợ phải trả

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2020: 23.950.149.873 đồng trong đó phải trả người bán là 13.305.770.481 đồng.

- Khoản vay đầu tư 06 bồn chứa CNG theo Hợp đồng tín dụng số 28010.16.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2020 là 2.107.586.330 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 02 xe văn phòng 16 chỗ theo Hợp đồng tín dụng số 44702.18.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2020 là 603.448.283 đồng.

- Khoản vay đầu tư mua 01 xe tải cầu theo Hợp đồng tín dụng số 3431.19.820.857575.TD: Dư nợ gốc tại thời điểm 31/12/2020 là 920.826.000 đồng.

- Cơ cấu nợ: Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 0,21.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Sử dụng các phần mềm tiện ích để nâng cao tính quản trị, kiểm soát chi phí: áp dụng phần mềm quản trị văn phòng 1office; sử dụng thiết bị GPS trong điều hành và quản lý đội xe văn phòng cho thuê, xe đầu kéo, xe bồn CNG.

4. *Kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh trong thời gian tới.*

- Kinh doanh xe văn phòng cho thuê: Khai thác ổn định và có hiệu quả đối với các hợp đồng cho thuê xe đã ký, tiếp tục gia hạn được các hợp đồng cung cấp dịch vụ xe

định hạn và xe chuyên hết thời hạn.

- Tổ chức vận chuyển an toàn cho các khách hàng theo hợp đồng đã ký.

- Dự kiến trong năm 2021, Công ty đầu tư và tham gia kinh doanh khai thác tàu biển vận chuyển các sản phẩm dầu/hóa chất, đưa vào vận hành khai thác từ quý 3/2021 với doanh thu ước đạt 25,7 tỷ đồng/năm.

- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự và hoàn thiện hệ thống quản trị trong tất cả các lĩnh vực sản xuất kinh doanh; tăng cường kiểm soát các hoạt động tại các đơn vị trực tiếp SXKD; rà soát và điều chỉnh kịp thời các quy định, quy chế đã ban hành để phù hợp với thực tế sản xuất kinh doanh trong tương lai.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020 là một năm có nhiều biến động, khó khăn thách thức do ngay từ đầu năm đại dịch Covid-19 xuất hiện đã làm ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu. Tại Việt Nam, dịch Covid-19 sau 2 lần bùng phát đã ảnh hưởng đến tất cả các lĩnh vực của nền kinh tế, gây gián đoạn chuỗi cung ứng và lưu chuyển thương mại, làm đình trệ các hoạt động SXKD,... cùng với giá dầu sụt giảm đã gây ảnh hưởng lớn đến các lĩnh vực kinh doanh và công tác đầu tư của Công ty.

Nhận thức sâu sắc những thuận lợi, khó khăn mà Công ty sẽ gặp phải, Hội đồng Quản trị luôn bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các quy định hiện hành và tình hình thực tế để đưa ra chủ trương phù hợp.

HĐQT đã thực hiện đầy đủ các chức năng đại diện của các chủ sở hữu trong việc giám sát hoạt động điều hành của Ban Giám đốc, định hướng và chỉ đạo kịp thời đảm bảo sử dụng an toàn và hiệu quả các nguồn lực, tuân thủ các quy định của pháp luật, điều lệ Công ty để thực hiện các nhiệm vụ ĐHĐCĐ giao.

Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý giám sát công tác điều hành của Ban Điều hành, HĐQT đã phối hợp với Ban Giám đốc để tìm kiếm giải pháp, tháo gỡ khó khăn trong SXKD.

HĐQT đã chỉ đạo Ban Giám đốc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết của HĐQT. Trong năm 2020, các thành viên HĐQT và Giám đốc Công ty luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý điều hành. Thống nhất nguyên tắc tập trung dân chủ, bàn bạc và quyết định các công việc một cách công khai, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành. HĐQT đã có chỉ đạo kịp thời và phối hợp chặt chẽ với Giám đốc Công ty. Theo Báo cáo Tài chính năm 2020, kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty đạt được như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ thực hiện (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	350,000	193,444	55%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	7,500	1,003	13%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,000	0,839	13%

Stt	Chi tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ thực hiện (%)
4	Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	9,120	9,770	107%
5	Kế hoạch Đầu tư XDCB và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	224,190	-	0%

2. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Chỉ đạo Ban điều hành xây dựng KH SXKD năm 2021 trình ĐHĐCĐ thông qua.

Chỉ đạo quyết liệt triển khai thực hiện KH SXKD năm 2021 sau khi được ĐHĐCĐ Công ty thông qua, trong đó chú trọng chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- Tổ chức khai thác an toàn, hiệu quả hoạt động kinh doanh vận chuyển CNG bằng xe đầu kéo.
- Duy trì lĩnh vực kinh doanh cho thuê xe văn phòng dựa trên các hợp đồng “back to back” với các đối tác cung cấp xe vệ tinh, trực tiếp cung cấp lao động (lái xe), quản lý điều hành phương tiện, giữ vững được thị trường trên cơ sở ổn định các hợp đồng hiện hữu, đảm bảo việc thanh lý đối với các xe ô tô không thể tiếp tục kinh doanh, không làm ảnh hưởng đến hoạt động cho thuê xe văn phòng.
- Thực hiện công tác tái cấu trúc tài sản theo đúng quy định của Pháp luật, của Công ty đảm bảo thu hồi và bảo toàn vốn.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý, điều hành, tuyển dụng để bổ sung cán bộ có trình độ, tâm huyết với công việc, đồng thời nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công nhân viên hiện có để đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị, đặc biệt trong lĩnh vực khai thác tàu trong thời gian tới.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, cân đối dòng tiền hoạt động, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, thực hiện tối ưu hóa chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh của đơn vị.
- Tăng cường công tác kiểm tra/kiểm soát, quản lý chặt chẽ tình hình công nợ, đảm bảo không để phát sinh nợ phải thu khó đòi, nỗ lực xử lý các khoản nợ tồn đọng, không để phát sinh những khoản nợ xấu.
- Cập nhật và thực hiện nghiêm túc các giải pháp ứng phó với dịch Covid-19 nhằm duy trì các hoạt động SXKD diễn ra liên tục nhưng vẫn đảm bảo an toàn sức khỏe của CBCNV.
- Xây dựng và chuẩn hóa môi trường làm việc theo hướng chuyên nghiệp và xây dựng văn hóa doanh nghiệp trong toàn Công ty.
- Tích cực tham gia công tác an sinh xã hội do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phát động, đảm bảo việc làm, cải thiện nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người lao động trong Công ty.

Luôn quan tâm bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông. Duy trì chế độ họp theo quy định của Điều lệ Công ty.

V. Quản trị Công ty.

1. Hội đồng Quản trị

- a) Hội đồng Quản trị có 06 thành viên
- Ông Lê Mạnh Tuấn – Chủ tịch HĐQT, đại diện 28,67% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (được bầu làm thành viên HĐQT và được bầu làm Chủ tịch HĐQT ngày 28/12/2020 thay ông Phạm Anh Tuấn do có đơn từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân).
 - Ông Nguyễn Quang Huy - Ủy viên HĐQT, đại diện 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (miễn nhiệm ngày 13/1/2021 do có đơn từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân, bầu ông Lê Thanh Sơn – UV HĐQT, đại diện 10 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết).
 - Ông Đỗ Đức Hùng - Ủy viên HĐQT, đại diện 10 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
 - Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Ủy viên HĐQT, đại diện 10 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Ông Hoàng Trung Hưng – Ủy viên HĐQT, đại diện 10 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
 - Ông Nguyễn Huy Khánh – Ủy viên HĐQT.
- b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng Quản trị: Không có.
- c) Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức 14 cuộc họp định kỳ, đột xuất và xin ý kiến bằng văn bản về các nội dung thuộc thẩm quyền để kịp thời chỉ đạo, xử lý những vấn đề bất cập phát sinh, ban hành 17 nghị quyết, quyết định làm cơ sở cho Ban điều hành triển khai các hoạt động SXKD.

Các Nghị quyết/quyết định trong năm 2020 của HĐQT:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	07/07/2020	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
2	02/QĐ-VTDKĐD-HĐQT	21/9/2020	Bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
3	01/NQ-VTDKĐD-HĐQT	13/02/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
4	02/NQ-VTDKĐD-HĐQT	11/3/2020	Tạm thời thông qua và giao chỉ tiêu KH SXKD năm 2020 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
5	03/NQ-VTDKĐD-HĐQT	14/5/2020	Chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6	04/NQ-VTDKĐD-HĐQT	26/6/2020	Các nội dung trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
7	06/NQ-VTDKĐD-HĐQT	07/7/2020	Bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
8	07/NQ-VTDKĐD-HĐQT	31/7/2020	Chấp thuận chủ trương, phương án và giá bán thanh lý khởi điểm 37 xe VPCT đã thu hồi, đang nằm bãi tại Chi nhánh Hồ Chí Minh và Hà Nội.
9	08/NQ-VTDKĐD-HĐQT	21/9/2020	Bổ nhiệm lại Giám đốc Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
10	09/NQ-VTDKĐD-HĐQT	25/9/2020	Phê duyệt điều chỉnh phương án và giá bán thanh lý khởi điểm đối với 27 xe còn lại trong số 37 xe đã được HĐQT phê duyệt tại Nghị quyết số 07/NQ-VTDKĐD-HĐQT ngày 31/7/2020.
11	10/NQ-VTDKĐD-HĐQT	19/10/2020	Họp HĐQT thường kỳ Quý III năm 2020
12	11/NQ-VTDKĐD-HĐQT	19/10/2020	Phân công nhiệm vụ đối với các thành viên HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
13	12/NQ-VTDKĐD-HĐQT	11/12/2020	Chấp thuận chủ trương bán thanh lý 41 xe còn lại tại Chi nhánh Hồ Chí Minh và Hà Nội.
14	13/NQ-VTDKĐD-HĐQT	28/12/2020	Họp HĐQT thường kỳ Q.IV năm 2020
15	14/NQ-VTDKĐD-HĐQT	28/12/2020	Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020 – 2025 Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.
16	15/NQ-VTDKĐD-HĐQT	28/12/2020	Bầu bổ Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
17	16/NQ-VTDKĐD-HĐQT	28/12/2020	Chốt danh sách cổ đông để thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc phê duyệt Dự án đầu tư 1 tàu chở dầu/ hóa chất trọng tải 13.000DWT (10.000DWT-15.000DWT) và thông qua miễn nhiệm và bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025 của Công ty CP Vận tải Dầu khí Đông Dương.

d) Hoạt động của các tiêu ban trong Hội đồng quản trị: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: Ban Kiểm soát có 03 thành viên, bao gồm:

- Ông Nguyễn Thế Dân – Trưởng Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Bá Nghị – Kiểm soát viên
- Bà Lê Hải Yến – Kiểm soát viên

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Trong năm 2020, Ban Kiểm Soát vẫn duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty. Các thành viên đã nghiêm chỉnh thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và cũng thường xuyên trao đổi đánh giá tình hình hoạt động của Công ty để có ý kiến tham gia kịp thời.

- Trong năm 2020 Ban Kiểm soát không có điều kiện tổ chức các cuộc họp trực tiếp thực hiện trao đổi công việc và tham khảo lấy ý kiến thông qua các phương tiện trực tuyến để đánh giá hoạt động kế toán, tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong 6 tháng đầu năm và cả năm 2020.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
1	Hội đồng Quản trị	6		414.007.188
	Chủ tịch kiêm nhiệm	1	3.000.000	36.000.000
	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	4	2.000.000	96.000.000
	Thành viên HĐQT chuyên trách	1	47.001.198	282.007.188
2	Ban Kiểm soát	3		42.000.000
	Trưởng BKS kiêm nhiệm	1	1.500.000	18.000.000
	Kiểm soát viên kiêm nhiệm	2	1.000.000	24.000.000

TT	Chi tiết	Số người	Thu nhập trung bình tháng	Tổng cộng
3	Ban Giám đốc	3		1.748.469.038
	Giám đốc	1	51.355.185	616.262.250
	Phó Giám đốc	3	94.350.565	1.132.206.788

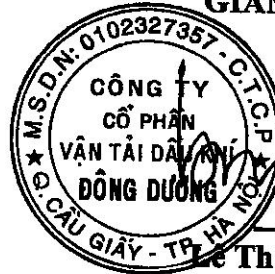
- b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:
c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:
Hợp đồng với Tổng Công ty PVTrans.

VI. Báo cáo tài chính

Ý kiến kiểm toán và Báo cáo tài chính được kiểm toán đã được đăng trên trang thông tin điện tử: website Công ty: <http://pvtrans-ptt.com>

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2021

GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Sơn

